



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 20/02/2026 (Thứ Sáu)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
2	21:20	00:45	↗
3.8	02:48	06:15	↘
0.9	09:31	13:30	↗
3.8	15:54	19:30	↘
1.7	21:55	01:30	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	H.Trường	KMTC LAEM CHABANG	8	173	18,318	P/s1 - CL4	01:00	ttx	A3-A5
2	M.Hải	TRANSIMEX SUN	9	147	12,559	P/s1 - TCHP	01:30	ttx	01-12
3	Thịnh	HAI BAO	3	59	299	P/s1 - CL2	01:00	ttx	08
4	Phú	KMTC HAIPHONG	8.3	173	18,370	P/s1 - CL7	02:00	ttx	A2-A3
5	Trung	HMM MIRACLE	9.3	172	18,812	P/s3 - BNPH	08:30		A5-TM
6	Đ.Toàn	LAEM CHABANG VOYAGER	9.2	186	29,764	P/s3 - CL4-5	09:30		A1-A6
7	M.Tùng	SAWASDEE BALTIC	9.7	172	18,051	P/s3 - BNPH	15:00	//1800	A2-A3
8	Đăng	SITC XIN	9.5	172	19,011	P/s3 - CL1	16:00		A2-TM
9	Th.Hùng - V.Hoàng	WAN HAI 326	9.8	204	30,531	P/s3 - CL4	22:00	Cano DL	

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Nghị	INTERASIA MOTIVATION	9.8	200	26,681	CM2 - P/s3	10:00	MT	MR-KS
2	Duyệt - N.Tuấn	BANGKOK BRIDGE	10.4	267	44,234	P/s3 - CM2	13:30	Y/c MT-VTX	MR-KS
3	Khái - Đức	BANGKOK BRIDGE	12	267	44,234	CM2 - P/s3	22:00	MT-VTX	MR-KS
4	Đ.Minh	HAIAN DELL	9.1	172	17,280	P/s3 - CM2	23:00	MT	MR-KS

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đ.Chiến	MAERSK NAMSOS	8.6	172	25,723	BNPH - P/s2	00:30	ttx	A1-A6
2	N.Hoàng	KMTC DALIAN	9.5	196	27,997	CL4-5 - P/s3	06:30		A1-A6
3	Uy	SAWASDEE SUNRISE	9	172	18,051	CL1 - P/s3	06:00		A2-A5
4	Vinh	HAI BAO	3	59	299	CL2 - H25	07:30		08
5	Đ.Long	WAN HAI 292	10.3	175	20,918	CL5 - P/s3	13:30		A1-A6
6	B.Long	KMTC HAIPHONG	8.1	173	18,370	CL7 - P/s3	12:30		A2-A3
7	A.Tuấn	HMM MIRACLE	9.2	172	18,812	BNPH - P/s3	18:00		A2-A3
8	Quyết	TRANSIMEX SUN	8.8	147	12,559	TCHP - H25	18:00	SR	01-12

9	T.Tùng	LAEM CHABANG VOYAGER	9.9	186	29,764	CL4-5 - P/s3	20:00		A1-A6
10	P.Thùy	KMTC LAEM CHABANG	9.5	173	18,318	CL4 - P/s3	20:00		A3-A5



TAN CANG PILOT

PILOTING TO SUCCESS